

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐOÀN KIỂM TRA LIÊN NGÀNH SỐ 1

Số: 4123 /SGDĐT-CTTT-KHCN
V/v thông báo lịch kiểm tra liên ngành
Y tế trường học của Đoàn kiểm tra
liên ngành số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các quận/huyện: Hai Bà Trưng, Đống Đa, Thanh Xuân, Hà Đông, Cầu Giấy, Tây Hồ, Chương Mỹ, Quốc Oai, Thanh Oai, Thạch Thất, Hoài Đức, Đan Phượng, Đông Anh, Sóc Sơn, Mê Linh.

Thực hiện Quyết định số 5478/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác Y tế trường học năm học 2023-2024; Đoàn kiểm tra liên ngành số 01 thông báo lịch kiểm tra tại các quận/huyện, cụ thể như sau:

1. Nội dung

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, triển khai các hoạt động y tế trường học tại các quận/huyện trên địa bàn Thành phố (*UBND quận/huyện chuẩn bị trước báo cáo bằng văn bản, hồ sơ các văn bản chỉ đạo đã ban hành, danh sách các trường theo mẫu tại phụ lục 1, 2, 3 gửi kèm thông báo này*).

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về y tế trường học bao gồm: Chăm sóc, quản lý, theo dõi sức khỏe học sinh, truyền thông phòng chống bệnh tật học đường, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, nước sạch, phòng chống tai nạn thương tích tại các trường học (*Đoàn kiểm tra chọn ngẫu nhiên 02 trường học từ danh sách toàn bộ các trường học trên địa bàn do UBND quận, huyện cung cấp danh sách tại buổi làm việc để kiểm tra thực tế*).

2. Thành phần đoàn kiểm tra: Theo quyết định số 5478/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Thành phần UBND quận/huyện tiếp Đoàn kiểm tra: Đại diện lãnh đạo UBND, lãnh đạo Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế và thành viên Ban Chỉ đạo tại quận/huyện.

4. Thời gian và địa điểm kiểm tra

- Thời gian kiểm tra: Buổi sáng từ 8h30, buổi chiều từ 14h00 (từ ngày 08/11/2023 đến ngày 15/12/2023 (*lịch chi tiết theo phụ lục kèm theo*)).

- Địa điểm: Làm việc tại Ủy ban nhân dân quận/huyện. Sau đó sẽ kiểm tra thực tế tại 02 trường có bếp ăn tập thể trên địa bàn.

Đoàn Kiểm tra liên ngành số 01 trân trọng thông báo./b

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND Thành phố;
- Sở Y tế Hà Nội;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Đ/c PGĐ Trần Lưu Hoa;
- Phòng: Y tế, GDĐT 15 Q, H được kiểm tra;
- Lưu VT, CTTT-KHCN.

T/M. ĐOÀN KIỂM TRA LN SỐ 01

TRƯỞNG ĐOÀN



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GDĐT

Trần Lưu Hoa

PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số **4123**/SGDDĐT-CTTT-KHCN ngày **06** tháng 11 năm 2023)

Phụ lục 1: Lịch Kiểm tra

STT	UBND quận, huyện	Ngày kiểm tra	Thời gian
1	Thanh Xuân	08/11/2023	14h00
2	Cầu Giấy	10/11/2023	14h00
3	Hai Bà Trưng	14/11/2023	8h30
4	Đống Đa	15/11/2023	14h00
5	Hà Đông	16/11/2023	8h30
6	Tây Hồ		14h00
7	Chương Mỹ	23/11/2023	8h30
8	Thanh Oai		14h00
9	Mê Linh	24/11/2023	8h30
10	Quốc Oai	28/11/2023	8h30
11	Thạch Thất		14h00
12	Hoài Đức	30/11/2023	8h30
13	Đan Phượng		14h00
14	Đông Anh	06/12/2023	8h30
15	Sóc Sơn		14h00

Ghi chú: Nếu lịch kiểm tra thay đổi, thư ký Đoàn sẽ thông báo lại cho các quận, huyện, thị xã. Thư ký Đoàn kiểm tra liên ngành số 1: Đ/c Nguyễn Thùy Dương, Sở Y tế Hà Nội, Số điện thoại 0979841214./.

Phụ lục 2: Đề cương báo cáo

BÁO CÁO THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ TRƯỜNG HỌC CỦA CÁC QUẬN, HUYỆN

I. Công tác chỉ đạo điều hành

- Quyết định thành lập hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác Y tế trường học của quận, huyện, thị xã.
- Kế hoạch triển khai công tác y tế trường học năm học 2023-2024;
- Các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác y tế trường học của quận, huyện, thị xã.

II. Công tác y tế trường học

1. Số liệu hành chính:

- Tổng số trường học trên địa bàn (phân theo cấp học từ mầm non đến THPT)
- Số trường công lập
- Số trường tư thục
- Số trường có cán bộ y tế
- Số trường không có cán bộ y tế, ký hợp đồng cơ sở y tế thực hiện nhiệm vụ y tế trường học
- Số trường có cán bộ y tế có chứng chỉ hành nghề
- Tổng số học sinh trên địa bàn (phân theo cấp học từ mầm non đến THPT)
- Số trường có tổ chức ăn bán trú:
- Số trường tự nấu ăn bán trú:
- Số trường thuê đơn vị nấu ăn bán trú tại trường:
- Số trường thuê đơn vị nấu ăn bán trú tại nơi khác mang tới trường:

2. Hoạt động truyền thông, tập huấn

- Công tác truyền thông tại trường học cho học sinh (phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh tật học đường, phòng chống bệnh không lây nhiễm, an toàn thực phẩm, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần, phòng chống tai nạn thương tích....) Số lớp/số người tham dự, số trường đã triển khai/tổng số trường trên địa bàn.
- Công tác tập huấn cho cán bộ y tế trường học: nội dung tập huấn? Số lớp/số người tham dự? Số trường tham dự/tổng số trường?
- Các hoạt động khác: lễ phát động, hội nghị, hội thảo, tài liệu truyền thông, đưa tin trên cổng thông tin điện tử...

3. Hoạt động kiểm tra, giám sát

- Số đoàn kiểm tra? Số lượt kiểm tra? Số trường được kiểm tra/tổng số trường? Kết quả kiểm tra theo các chỉ tiêu tại Thông tư Liên tịch 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT (nguồn nước, vệ sinh học đường, phòng y tế, phòng chống dịch, vệ sinh môi trường, nhà vệ sinh, xử lý rác,..)
- Số trường được kiểm tra về an toàn thực phẩm? Kết quả kiểm tra? Xử lý vi phạm nếu có.

4. Hoạt động Khám sức khỏe học sinh, giáo viên, nhân viên trường học

- Số lượng học sinh được khám/tổng số học sinh? Số trường chưa tổ chức khám sức khỏe? Kết quả khám sức khỏe học sinh? Số lượng học sinh có vấn đề sức khỏe?

- Tình hình khám sức khỏe giáo viên, nhân viên trên địa bàn? Số trường chưa tổ chức khám sức khỏe chuyên khoa cho giáo viên, nhân viên?

5. Hoạt động xây dựng mô hình điểm

- Số lượng trường có xây dựng mô hình điểm mất học đường, nha học đường, sơ cấp cứu học đường, kiểm soát an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể trường học...

6. Hoạt động tham gia bảo hiểm y tế

Số lượng trường/số lượng học sinh tham gia bảo hiểm y tế? Số lượng trường/số học sinh không tham gia bảo hiểm y tế? Tình hình tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh tham gia bảo hiểm y tế? Tình hình học sinh tham gia bảo hiểm nào khác ngoài bảo hiểm y tế trong trường học?

7. Hoạt động dinh dưỡng học đường

- Số trường sử dụng phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng khi lên thực đơn cho học sinh hàng ngày? (số trường sử dụng phần mềm do Bộ giáo dục triển khai? Số trường tự xây dựng phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng?)

- Số lượng học sinh bị thừa cân/tổng số học sinh

- Số lượng học sinh bị suy dinh dưỡng/tổng số học sinh

III. Thuận lợi, Khó khăn

IV. Phân tích nguyên nhân

V. Đề xuất giải pháp, kiến nghị

Phụ lục 3: Mẫu thống kê danh sách

STT	Tên trường	Địa chỉ	Tổng số học sinh	Số học sinh bán trú	Loại hình bếp ăn (Trường tự nấu, thuê đơn vị nấu tại trường, thuê đơn vị nấu tại nơi khác mang tới trường)	Tên và địa chỉ Đơn vị, nhà thầu nấu
Khối mầm non						
1						
2						
3						
Khối Tiểu học						
1						
2						
3						
Khối THCS						
1						
2						
3						
Khối THPT						
1						
2						
3						
Tổng cộng						

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~5478~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác
Y tế trường học năm học 2023 - 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 06/9/2022 về thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai công tác Y tế trường học năm học 2023-2024 trên địa bàn Hà Nội;

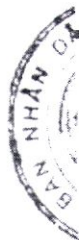
Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 4982 /TTr-SYT ngày 25/10/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác y tế trường học năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 02 (hai) Đoàn kiểm tra liên ngành công tác y tế trường học năm học 2023-2024 (có danh sách thành viên kèm theo).

Điều 2. Thời gian, địa bàn kiểm tra

- Thời gian kiểm tra: Từ ngày 01/11/2023 đến hết 15/12/2023.



- Địa bàn kiểm tra: Tại 30 quận, huyện, thị xã.

Điều 3. Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, triển khai các hoạt động y tế trường học tại 30 quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố (UBND quận, huyện, thị xã chuẩn bị trước báo cáo bằng văn bản).

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về y tế trường học bao gồm: chăm sóc, quản lý, theo dõi sức khỏe học sinh, truyền thông phòng chống bệnh tật học đường, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, nước sạch, phòng chống tai nạn thương tích tại các trường học (Đoàn kiểm tra chọn ngẫu nhiên, tại chỗ 02 trường học từ danh sách toàn bộ các trường học trên địa bàn do UBND quận, huyện, thị xã cung cấp tại buổi làm việc để kiểm tra thực tế).

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, các đề xuất, kiến nghị báo cáo về UBND Thành phố sau khi kết thúc đợt kiểm tra.

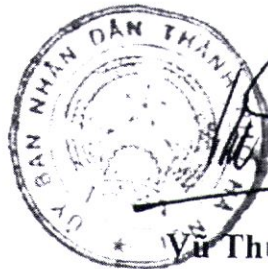
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Trưởng các Đoàn và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận: *

- Như Điều 4;
- Bộ: YT, GD &ĐT;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUB: PCVP P.T.T Huyện;
- Phòng: KGVX, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX_{AN}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà

Phụ lục:
DANH SÁCH ĐOÀN KIỂM TRA LIÊN NGÀNH Y TẾ TRƯỜNG HỌC
(Kèm theo Quyết định số 5478/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đoàn 01 - Kiểm tra các quận, huyện: Hai Bà Trưng, Đống Đa, Thanh Xuân, Hà Đông, Cầu Giấy, Tây Hồ, Chương Mỹ, Quốc Oai, Thanh Oai, Thạch Thất, Hoài Đức, Đan Phượng, Đông Anh, Sóc Sơn, Mê Linh. <i>(Sử dụng xe của Sở Giáo dục và Đào tạo)</i>			
1	Bà Trần Lưu Hoa - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	0904171541	Trưởng đoàn
2	Bà Trần Thị Thu Hà - Trưởng phòng CTTT-KHCN, Sở Giáo dục và Đào tạo	0987511502	Phó Trưởng đoàn
3	Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Chương trình Y tế trường học, Sở Y tế	0979841214	Thư ký đoàn
4	Ông Đinh Đức Chính - Phòng CTTT-KHCN, Sở Giáo dục và Đào tạo	0904010044	Thành viên
5	Bà Đặng Thị Hồng Thắm - Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế	0983477386	Thành viên
6	Bà Lê Thị Hương - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội, Sở Y tế	0989127903	Thành viên
7	Bà Nguyễn Ngọc Ánh - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội, Sở Y tế	0936378377	Thành viên
Đoàn 02 - Kiểm tra các quận, huyện, thị xã: Hoàn Kiếm, Long Biên, Ba Đình, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Hoàng Mai, Thanh Trì, Phú Xuyên, Thường Tín, Gia Lâm, Phúc Thọ, Sơn Tây, Ba Vì, Ứng Hòa, Mỹ Đức <i>(Sử dụng xe của Sở Y tế)</i>			
1	Ông Vũ Cao Cường - Phó Giám đốc Sở Y tế	0913536364	Trưởng đoàn
2	Ông Kiều Cao Chinh - Phó Trưởng phòng CTTT - KHCN, Sở Giáo dục và Đào tạo	0912123898	Phó Trưởng đoàn
3	Bà Trương Thúy Hằng - Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế	0913362525	Thư ký đoàn
4	Bà Chử Thị Chung - Trưởng khoa SKMT YTTH, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội, Sở Y tế	0983676678	Thành viên
5	Bà Lê Thị Phương Lan - Phòng CTTT-KHCN, Sở Giáo dục và Đào tạo	0903202788	Thành viên
6	Bà Nguyễn Thanh Thủy - Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế	0975645401	Thành viên
7	Bà Chu Thị Phúc - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội, Sở Y tế	0396463299	Thành viên